

Số: *1114*/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày *26* tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Thông tư Liên tịch số 16/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC
ngày 15 tháng 8 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
và Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 104/2004/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2004 về Công báo nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Lao động – Tiền lương,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đính chính sai sót Thông tư Liên tịch số 16/2008/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 72/2008/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành nghề trong các công ty nhà nước như sau:

1. Tại trang 1, khoản 1, đã in: “2. *Chế độ ăn định lượng tính thành tiền theo ngày làm việc thực tế, gồm: mức 1: 50.000 đồng/ngày; mức 2: 60.000 đồng/ngày; mức 3: 70.000 đồng/ngày; mức 4: 110.000 đồng/ngày (tương đương 5 USD/ngày) và mức 5: 150.000 đồng/ngày (tương đương 7 USD/ngày).*”

Các mức ăn nêu trên thay thế cho các mức ăn áp dụng cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC”.

Nay sửa lại là: “2. Chế độ ăn định lượng tính thành tiền theo ngày làm việc thực tế, gồm: mức 1: 50.000 đồng/ngày; mức 2: 60.000 đồng/ngày; mức 3: 70.000 đồng/ngày; mức 4: 110.000 đồng/ngày và mức 5: 150.000 đồng/ngày.

Các mức ăn nêu trên thay thế cho các mức ăn áp dụng cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và khoản 5 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2005/TTLT-BLDTBXH-BTC”.

2. Tại trang 1, khoản 2, đã in: “2. Mức phụ cấp: 150.000 đồng/ngày (tương đương 7 USD/ngày) ”.

Nay sửa lại là: “2. Mức phụ cấp: 150.000 đồng/ngày”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Lao động - Tiền lương, Chánh văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TUQ. BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
CHÁNH VĂN PHÒNG



* Nguyễn Trọng Đàm

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Toà án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - Xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng phát triển Việt Nam;
- Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Website của Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Bộ TC;
- Lưu VT: Bộ LĐTBXH, Bộ TC.